

CHÚA NHẬT XXI – C

LƠH BE LỢI LÀNG GĚH BƠTA TONGKLÀS

Làm thế nào để được ơn cứu độ.

Bơta tongklàs lăh bơta dồng màng rōlau jōh kòn-bonus in, dồng màng rōlau mơ jōnau piăng sào ào sōh păh ngai, tài bōh bơta tongklàs gorê tus hơ bơta kis rāi rāi he dē.

Ôn cứu độ là vấn đề lớn hơn hết cho con người, lớn hơn chuyện cõm áo gạo tiền hằng ngày, bởi vì ơn cứu độ liên hệ tới hạnh phúc vĩnh cửu của chúng ta.

Kòn-bonus gěh sǎ-jǎn pal rocăng gơ in li la bơta, moya huêng-soàn gen dồng rōlau màng rōlau, chan tus Kōnràñ bōto lăh : “Gěh kuơ jōh dōnia moya rōh huêng-soàn gen n̄chi kuơ ? Halăh ai chi loi làng gol wōl huêng-soàn օ ?”.

Con người có thân xác phải lo cho nó nhiều chuyện, nhưng linh hồn thì trọng hơn, đến nỗi Chúa dạy rằng : “Được lời lâi cả thế gian mà mất linh hồn thì ích gì ? Hay là lấy gì mà đổi lại linh hồn mình ư ?”.

Tài bōh sǎ-jǎn gen kis ing, ai huêng-soàn gen kis sùm, dilăh huêng-soàn gěh tongklàs gen jōh sǎ-jǎnbuơn chốt do krung rōp gěh tongklàs bōh bơta kòl-yǎn rāi rāi goňk gos bōh tìs.

Bởi vì thân xác thì sống tạm bợ, còn linh hồn thì sống mãi, nếu linh hồn được cứu độ thì ngay cả thân xác hay chết này cũng sẽ được giải thoát khỏi nỗi thống khổ muôn đời do tội lỗi gây ra.

Bơta pindὸn bōto he in gĕt lăh Yàng kōñ jōh tol nă cau gěh bơta tongklàs, ờ kōñ dùl nă cau lợi pal rōh.

Đức tin dạy chúng ta rằng Thiên-Chúa muốn tất cả mọi người được cứu độ, không muốn một ai phải mất đi.

Moya bōh đăh he kòn bonus, kōñ gěh tongklàs gen he pal lōh be lợi ?
Nhưng về phía con người, muốn được cứu độ thì chúng ta phải làm sao ?

Lài jōh pal pindὸn, ờ pindὸn gen ờ rōgoi làng niăm nüs Yàng, bōh hō gen ờ rōgoi làng gěh tongklàs sōl.

Trước hết phải tin, bởi vì không tin thì không thể đẹp lòng Thiên-Chúa, do đó chẳng có thể được cứu độ.

Bơta pindὸn sōlơ kō-nền, gen bơta tongklàs krung kō-nền sōl.
Đức tin càng chắc chắn, thì ơn cứu độ càng bảo đảm.

Ngai do gěh cau lùp Kornrāñ Jesu jōnau dờng do : “O Kornrāñ, di mìng gěh dô ết cau gěh tóngklàs lóm ò ? Kornrāñ něh ò hơ di halăh ò di, moya něh ai gùng đós ngăc ngar làng bōta cau hō in wā.

Ngày hôm nay có người hỏi Chúa điều quan trọng này : “Lạy Thầy, có phải chỉ có ít người được cứu độ chẳng ? Chúa không trả lời không hay có, nhưng đã dùng lời khôn ngoan mà chỉ dạy cho người đó hiểu.

Ò di bōta tóngklàs lăh bōta něh ơn lài cau do halăh cau ne in, cau ò rōgoi kōnìng he lăh cau Israel halăh cau něh jăt Yàng jō gen gěh tóngklàs. Sōlō wōl, cau ò di tǔ loi gōplō nūs bōh jōi-bōtiān bōdīh halăh bōh he lăh cau tīs ngir ir gen ò rōgoi gěh tóngklàs, moya ală bōta gorē bōh tam tǔ do mơ he pindōn mơ kis be bōta pindōn hòi-jà halăh ò.

Không phải ơn cứu độ là điều đã định sẵn cho người này người kia, người ta không thể cậy mình là người Israel hay là người đã theo đạo lâu là được cứu độ. Ngược lại người ta cũng không bao giờ nên thất vọng do gốc gác dân ngoại hay vì mình là người mê tội lỗi mà không được cứu độ, nhưng mọi sự hệ tại lúc này mình có tin và sống như đức tin mới gọi hay không.

Tam tǔ kòn-bōnus găm kis gen sùm sùm găn thàn, tài bōh mpōng bōta tóngklàs dê găm sùm pōr rōnàng mơ hòi-jà he müt, moya tam tǔ něh chōt gen mpōng něh til, tēh mơ tóngggà hòi gen ò gōs cau loi pōr tai, cau ò gěh bōta tóngklàs krung kis sùm sǎ-soān sōl, moya pal ơm tam bōta kong jăn rāi rāi gořlik gōs bōh tīs, hō lăh cau găm tam rāi kis do ò bài pindōn mơ ò rōcăng.

Khi con người còn sống thì luôn còn kịp, bởi vì cánh cửa ơn cứu độ còn luôn rộng mở và mới gọi chúng ta đi vào, nhưng khi chết đi thì cửa đã khép lại, có gõ và kêu la thì cũng vô ích và cũng không ai mở cho nữa, người không được cứu độ thì cũng sống mãi cả hồn cả xác đây, nhưng phải vướng mãi với hậu quả của tội, đó là những người khi còn sống không chịu tin vào Chúa và không săn sàng.

Jōnau Yàng ngai do ai rùp di pal ngót ngăn làng đós mơ he, hō lăh cau ò gěh bōta tóngklàs gen pal ơm sùm tam tiăh nīm răc mơ rōkiat sē, kōn đós lăh pal kong tui ăñ cōng-nha bōta kōldăng nūs, ò bài pindōn mơ pōrlō rāi kis he dē.

Lời Chúa hôm nay lấy hình ảnh rất đáng sợ để nói với chúng ta, đó là người không được cứu độ thì phải ở mãi nơi khóc lóc và nghiến răng, nghĩa là phải gánh lấy hậu quả do sự cứng lòng, không chịu tin và thay đổi đời sống mình.

Yàng lăh Bapse sōrmăh-sōrmài ngăn, ò kōn glài dùl nă cau loi tam ồs yān sùm, moya dilăh cau ò bài iăt mơ kis jăt gùng dà Khai dē, gen Khai krung ò bōklōn cau müt tam lōgar Khai dē, tàng ò cau loi rōgoi gěh kai loi làng bōah Khai bōh ò gěh tóngklàs.

Thiên-Chúa là Cha vô cùng nhân lành, không hề muôn trùng phạt một ai trong lửa đời đời, nhưng nếu người ta không muốn nghe và sống đường lối của Ngài, thì Ngài

cũng không ép buộc người ta vào trong Nước của Ngài, nên chẳng ai có thể có bất cứ một lý do nào để trách Ngài vì không được cứu độ.

Konrāñ bøto pøndøl tě lót gùng wĕt, kõñ ðøs lăh sǎng jõh ală bøta ngir tam gùng tûs bõh tam rài do mõ, kong bòl glar lài gen chõ-lõngai tõrnõ, bøta pindøn lõh he in gít røwăh gùng kis bõh tam dônia do, bõh hõ he tus tam bøta tøngklàs Yàng dê.

Chúa dạy hãy cố gắng đi vào con đường hẹp, nghĩa là từ bỏ hết những đam mê tội lỗi ngay từ trong cuộc sống này, chịu khổ nhọc trước thì hạnh phúc theo sau, đức tin làm cho chúng ta biết chọn lối sống ngay từ trên cõi sống này, nhờ vậy chúng ta đặt tới ơn cứu độ của Chúa.

Lm. Fx. K'Brel